

Số: **40** /QĐ-BCĐCCHC

Hà Nội, ngày **29** tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2021
của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ**

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 442/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 54/QĐ-BCĐCCHC ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, BCĐCCHC (2). **140**



**PHÓ THỦ TƯỚNG
Trương Hòa Bình**



KẾ HOẠCH

Hoạt động năm 2021 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ
(Kèm theo Quyết định số: 40/QĐ-BCĐCCHC ngày 29 tháng 3 năm 2021
của Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành của các thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ (Ban Chỉ đạo) trong công tác cải cách hành chính.

- Gắn kết công tác cải cách hành chính của các bộ, ngành, địa phương với việc xây dựng Chính phủ điện tử; tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính; nâng cao chất lượng, hiệu quả của cải cách hành chính.

- Thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính, góp phần đảm bảo thực hiện có chất lượng những nhiệm vụ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021.

2. Yêu cầu

- Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phối hợp giữa các bộ, ngành và địa phương thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính một cách hiệu quả.

- Triển khai có kết quả một số nhiệm vụ trọng tâm trong cải cách hành chính năm 2021.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Thành viên Ban Chỉ đạo cần chủ động phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
A. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH				
1.	Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung cải cách hành chính; tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; tăng cường công tác tuyên truyền cải cách hành chính; giải quyết các kiến nghị của bộ, ngành, địa phương liên quan đến cải cách hành chính.	Năm 2021	Các bộ, ngành và địa phương	Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan
2.	Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại các bộ, ngành, địa phương.	Năm 2021	Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ	Các bộ, ngành, địa phương
3.	Triển khai thực hiện Đề án thông tin tuyên truyền cải cách hành chính.	Năm 2021	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành và địa phương
4.	Triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực đội ngũ công chức chuyên trách cải cách hành chính".	Năm 2021	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành và địa phương
5.	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, chất lượng Bản tin điện tử cải cách hành chính của Văn phòng Ban Chỉ đạo.	Năm 2021	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành và địa phương
6.	Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính của Chính phủ; đề cao trách nhiệm nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách hành chính đối với các thành viên được giao chủ trì chương trình cải cách hành chính theo phân công của Chính phủ; định kỳ 6 tháng/lần, thực hiện kiểm điểm, đánh giá kết quả của các thành viên trước Ban Chỉ đạo.	Năm 2021	Các thành viên Ban Chỉ đạo; các bộ, ngành và địa phương	Các cơ quan có liên quan
7.	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đề xuất xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính.	Năm 2021	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành và địa phương

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
8.	Tổng hợp, đề xuất việc giải quyết các khó khăn, vướng mắc của các bộ, ngành, địa phương trong thực hiện cải cách hành chính.	Năm 2021	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành và địa phương
9.	Triển khai xác định và công bố Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2020 và Chỉ số cải cách hành chính năm 2020 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Quý II năm 2021	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành và địa phương
10.	Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.	Năm 2021	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành và địa phương
11.	Kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ.	Năm 2021	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành và cơ quan có liên quan

B. XÂY DỰNG THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

I. NHÓM NHIỆM VỤ CHUNG

1.	Triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021 và điều chỉnh chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2020.	Năm 2021	Bộ Tư pháp	Các bộ, ngành và địa phương
2.	Nâng cao chất lượng thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo đồng bộ, khả thi; ban hành kịp thời các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các luật, pháp lệnh, nghị quyết.	Năm 2021	Các bộ, ngành và địa phương	Bộ Tư pháp
3.	Rà soát, sớm phát hiện và có biện pháp khắc phục các quy định pháp luật chồng chéo, bất cập, không phù hợp thực tiễn, gây khó khăn, kìm hãm sự phát triển.	Năm 2021	Bộ Tư pháp	Các bộ, ngành và địa phương

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
II. VỀ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ, KINH DOANH VÀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1.	Tổ chức thực hiện và đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021.	Năm 2021	- Các bộ, ngành, địa phương; - Các bộ được giao đầu môi tại Nghị quyết số 01/NQ-CP; Nghị quyết số 02/NQ-CP	Văn phòng Chính phủ; Bộ Kế hoạch và Đầu tư
2.	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.	Năm 2021	Các bộ, ngành và địa phương	Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ
3.	Đẩy mạnh công tác theo dõi thi hành pháp luật với công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận và lĩnh vực được xác định trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, như: hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp; doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; khuyến khích phát triển khu vực kinh tế tư nhân.	Năm 2021	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Tư pháp
4.	Đơn giản hóa, công khai, minh bạch mọi thủ tục hành chính tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp thực hiện và giám sát, kịp thời tháo gỡ những điểm nghẽn. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính và kiến nghị sửa đổi những quy định về thủ tục không còn phù hợp gây vướng mắc, khó khăn cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.	Năm 2021	Các bộ, ngành và địa phương	Văn phòng Chính phủ

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
5.	Tiếp tục đơn giản hóa, cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; không để phát sinh điều kiện kinh doanh, sản phẩm, hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành không cần thiết; không lồng ghép, bổ sung các điều kiện kinh doanh mới vào các văn bản quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.	Năm 2021	Các bộ, ngành và địa phương	Văn phòng Chính phủ
6.	Nghiên cứu, xây dựng và thực hiện các giải pháp tạo chuyển biến mạnh mẽ, cải thiện căn bản các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh; thường xuyên tổ chức các cuộc đối thoại với doanh nghiệp, kịp thời xử lý những phản ánh và kiến nghị của doanh nghiệp.	Năm 2021	Các bộ, ngành và địa phương	Các cơ quan có liên quan
7.	Tiếp tục nghiên cứu và xây dựng Đề án chuyển giao cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội có đủ năng lực đảm nhiệm một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà các cơ quan hành chính nhà nước không nhất thiết phải thực hiện; đổi mới phương pháp, cách thức giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở nguyên tắc bảo đảm an ninh, an toàn, hiệu quả, thuận tiện, phục vụ theo nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.	Năm 2021	Các bộ, ngành và địa phương	Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ
8.	Tổ chức đối thoại với doanh nghiệp; nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính; cho ý kiến về phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành do các bộ, ngành đề xuất; khảo sát, đánh giá và công bố thường niên Báo cáo Chỉ số đánh giá chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.	Năm 2021 và các năm tiếp theo	Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính	Các bộ, ngành và địa phương

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
9.	Tiếp tục triển khai vận hành và nâng cao hiệu quả cổng thông tin tiếp nhận, xử lý kiến nghị và công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính; công khai kết quả tiếp nhận, xử lý kiến nghị. Người đứng đầu bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm quy định về giải trình và giải quyết các kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.	Năm 2021	Văn phòng Chính phủ	Các bộ, ngành và địa phương
10.	Triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.	Năm 2021	Các bộ, ngành và địa phương	
11.	Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.	Năm 2021	Các bộ, ngành và địa phương	Bộ Thông tin và Truyền thông
12.	Xây dựng và triển khai thực hiện các nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của các bộ, ngành.	Năm 2021	Các bộ, cơ quan ngang bộ	Bộ Công an
III. VỀ CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC				
1.	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội và Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực,	Năm 2021	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành và địa phương

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
	hiệu quả và tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.			
2.	Tiếp tục rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc bộ, ngành, địa phương bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu quả và gắn kết chặt chẽ với các chính sách tinh giản biên chế.	Năm 2021	Các bộ, ngành và địa phương	Bộ Nội vụ
3.	Quyết định phê duyệt vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực làm cơ sở cho việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức.	Năm 2021	Các bộ, ngành và địa phương	Bộ Nội vụ
IV. VỀ XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC				
1.	Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Ban Chấp hành Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.	Năm 2021	Các bộ, ngành và địa phương	Bộ Nội vụ
2.	Triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025.	Năm 2021	Các bộ, ngành và địa phương	Bộ Nội vụ
3.	Rà soát, hoàn thiện thể chế về quản lý cán bộ, công chức, viên chức.	Năm 2021	Bộ Nội vụ	Các bộ, ngành và địa phương
V. VỀ CƠ CHẾ TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP				
1.	Tiếp tục hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực.	Năm 2021	Các bộ, ngành	Bộ Tài chính

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
2.	Xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.	Năm 2021	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành và địa phương
3.	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với tổ chức sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.	Năm 2021	Các bộ, ngành	Bộ Tài chính
4.	Triển khai thực hiện Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.	Năm 2021	Các bộ, ngành và địa phương	Bộ Tài chính
VI. VỀ HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH				
1.	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.	Năm 2021	Các bộ, ngành và địa phương	Bộ Thông tin và Truyền thông
2.	Nâng cao chất lượng phục vụ và tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước thông qua đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, tổ chức.	Năm 2021	Các bộ, ngành và địa phương	Văn phòng Chính phủ
3.	Triển khai hiệu quả mô hình dịch vụ công trực tuyến; tiếp tục hoàn thiện các hệ thống thông tin một cửa điện tử, công dịch vụ công các cấp kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia.	Năm 2021	Các bộ, ngành và địa phương	Văn phòng Chính phủ
4.	Thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa quốc gia, một cửa ASEAN, mô hình trung tâm phục vụ hành chính công, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Lựa chọn thủ tục hành chính đáp ứng đủ điều kiện	Năm 2021 và những năm tiếp theo	Các bộ, ngành và địa phương	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
5.	Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ, tỉnh.	Năm 2021	Các bộ, ngành và địa phương	Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan
6.	Tập hợp, số hóa và cập nhật vào các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để tích hợp, chia sẻ dữ liệu. Đẩy mạnh việc xây dựng và sử dụng các phần mềm dùng chung, cơ sở dữ liệu, bảo đảm tính tương thích, đồng bộ và thông suốt.	Năm 2021	Các bộ, ngành, địa phương	Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan
7.	Ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, xử lý công việc thông qua việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc, hệ thống thư điện tử công vụ.	Năm 2021	Các bộ, ngành, địa phương	Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan
8.	Tiếp tục duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; mở rộng hệ thống quản lý chất lượng đối với các hoạt động nội bộ; từng bước triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 điện tử.	Năm 2021	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành, địa phương
C. CÔNG TÁC KIỂM TRA, TUYÊN TRUYỀN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH				
1.	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính theo chuyên đề tại một số bộ, ngành và địa phương năm 2021 của các thành viên Ban Chỉ đạo.	Năm 2021	Các thành viên Ban Chỉ đạo	Các bộ, ngành và địa phương

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp
2.	Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện và tổng hợp vướng mắc của các bộ, ngành trong triển khai thực hiện các nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của các bộ, ngành.	Năm 2021	Văn phòng Chính phủ	Các bộ, cơ quan ngang bộ
3.	Tiếp tục triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính.	Năm 2021	Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam	Các bộ, ngành, địa phương

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Nội vụ, là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm:

- Đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo, các bộ, ngành, địa phương triển khai Kế hoạch.
- Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch, kịp thời đề xuất với Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo những vấn đề phát sinh để xem xét, giải quyết.
- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch.
- Phối hợp với Bộ Tài chính để lập và phân bổ kinh phí hoạt động năm 2021 của Ban Chỉ đạo.
- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra của Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm:

- Chủ động chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của bộ, ngành mình.
- Trên cơ sở kế hoạch của Ban Chỉ đạo, cụ thể hóa thành các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể để triển khai thực hiện đối với các nhiệm vụ được phân công.
- Chủ trì, phối hợp, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ.

- Tổ chức thực hiện kiểm tra cải cách hành chính năm 2021 theo Kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo, báo cáo Ban Chỉ đạo (qua Văn phòng Ban Chỉ đạo - Bộ Nội vụ) kết quả kiểm tra theo quy định.

- Chủ động đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo và Bộ Nội vụ về những nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ cần có sự phối hợp, đôn đốc từ Ban Chỉ đạo; tập trung đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, tăng cường trách nhiệm, đề xuất sáng kiến cải cách hành chính./